

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Anh Luyện.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hoài.

2. Bà Nông Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Khổng Trọng V - Sinh ngày 21 tháng 7 năm 1969, tại huyện Yên S, tỉnh Tuyên Q. Số CMND 073082955, cấp ngày 26-9-2018, nơi cấp: Công an tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khổng Trọng H - Sinh năm: 1936 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Phạm Thị H – Sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2008); Con: Có 01 con, sinh năm 2003.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01; Quyết định số 01/ QĐ XPCH ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính đối với Khổng Trọng V về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với mức phạt là 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo đã nộp xong khoản tiền phạt nhưng chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Nhân thân:

Tại bản án số 13/HSST ngày 20-7-1996 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt Khổng Trọng V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bản án số 09/HSST ngày 10-7-1997 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt Khổng Trọng V 12 tháng tù giam về tội Chứa chấp mại dâm, môi giới mại dâm.

Tổng hợp 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 13 ngày 20-7-1996. Buộc Không Trọng V phải chấp hành là 21 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bản án số 10/HSST ngày 09-01-2003 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt Không Trọng V 12 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt đã được xóa án tích.

Bản án số 12/2012/HSST ngày 05-3-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt Không Trọng V 08 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 26-8-2017 đã được xóa án tích nhưng nhân thân xấu.

Bị cáo V bị bắt ngày 27-01-2021 hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; Hôm nay có mặt.

Người làm chứng:

Ông Không Văn S, sinh năm 1961; Hôm nay vắng mặt

Bà Trần Thị L, sinh năm 1961; Hôm nay vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23-01-2021, Không Trọng V, sinh năm 1969, trú tại tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (chỗ ở tổ 12, thị trấn V, huyện V) đi xe khách (*không nhớ iểm soát*) từ thị trấn V, huyện V xuống thị trấn huyện Bắc Q để tìm mua ma túy. Khi V đi đến khu vực ngã ba đường đi xã Vĩnh H thuộc Tổ dân phố Tân L, thị trấn Vĩnh T, huyện Bắc Q thì xuống xe. Tại đây V gặp một người thanh niên (*không biết tên tuổi, địa chỉ*) đang đứng ở cạnh đường. V đến nói chuyện và làm quen sau đó V đặt vấn đề mua ma túy về để sử dụng, người thanh niên đồng ý và hỏi “*Mua bao nhiêu tiền*”, V trả lời “*Triệu rưỡi*”, tức là mua 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), rồi V đưa tiền cho người thanh niên, người thanh niên cầm tiền đi khoảng 25 phút sau quay lại đưa cho V 01 gói giấy màu trắng bên trong có 07 gói nilon màu trắng kích thước khoảng 01cm x 02cm bên trong có chứa ma túy. V cầm gói ma túy cho vào túi quần rồi bắt xe khách về nhà. Sau khi về nhà V sử dụng hết 01 gói ma túy, 06 gói còn lại V cất ở đầu giường trong gian bếp. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 27-01-2021 V lại tiếp tục lấy 05 gói ma túy ra để sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ thêm 01 gói cất tại tủ quần áo.

Ngày 28-01-2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Không Trọng V tại Tổ 12, thị trấn V, huyện V. Quá trình khám xét không thu giữ được tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Ngày 28-01-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành Trưng cầu giám định: Mẫu vật được niêm phong 01 phong bì ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 có phải là chất ma túy không, khối lượng là bao nhiêu, loại ma túy gì (BL số 90).

Tại Kết luận giám định số 87/KL-PC09, ngày 01-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2,

A3, A4, A5, A6 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,78g (*Không thấy bảy mươi tám gam*) (BL số 94).

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 0,78 gam ma túy (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 0,62 gam được niêm phong trong 01 phong bì giấy bên ngoài ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 ”*).

- 01 phong bì niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi “*Vỏ bao gói và 02 phong bì niêm phong cũ*”;

- 01 cân điện tử tiểu ly, mặt trước có màu trắng có chữ TARE và chữ MODE, mặt sau màu đen có chữ Item No. Mini2-200 200g x 0.01g (-1XCR2032 Battery, cân đã cũ đã qua sử dụng);

- 01 cốc hút bằng thủy tinh được uốn cong, một đầu có ống tròn đường kính 1,4cm, bên trong rỗng (*cốc hút cũ đã qua sử dụng*);

- 03 ống hút bằng nhựa màu trắng (*ống nhựa đã cũ đã qua sử dụng*).

(*Vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện V để quản lý theo quy định*).

Tại cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H quyết định truy tố đối với bị cáo Khổng Trọng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Khổng Trọng V khai nhận vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 27-01-2021, tại Tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh H. Khổng Trọng V đã có hành vi Tàng trữ 06 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,78 gam (*Không thấy bảy mươi tám gam*). Bị cáo V nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Dựa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Khổng Trọng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Khổng Trọng V từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù, tính từ ngày bị cáo V bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-01-2021. Đối với bị cáo V không có công việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, theo khoản 5 Điều 249 BLHS.

Về vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

**Tịch thu tiêu hủy gồm:*

- 0,62 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được niêm phong trong 01 phong bì giấy bên ngoài ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 ”).

- 01 phong bì niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi “Vỏ bao gói và 02 phong bì niêm phong cũ”;

- 01 cân điện tử tiểu ly, mặt trước có màu trắng có chữ TARE và chữ MODE, mặt sau màu đen có chữ Item No. Mini2-200 200g x 0.01g (-1XCR2032 Battery, cân đã cũ đã qua sử dụng);

- 01 công hút bằng thủy tinh được uốn cong, một đầu có ống tròn đường kính 1,4cm, bên trong rỗng (công hút cũ đã qua sử dụng);

- 03 ống hút bằng nhựa màu trắng (ống nhựa đã cũ đã qua sử dụng).

(Theo như biên bản bàn giao ngày 20-4-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra

- Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo V nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng:

Bị cáo V đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, cho bị cáo, đề sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Tại phiên tòa bị cáo Khổng Trọng V thừa nhận vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 27-01-2021, tại Tổ 12, thị trấn V, huyện V. Khổng Trọng V, đã có hành vi Tàng trữ 06 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,78 gam (*Không phải bảy mươi tám gam*). Lời nhận tội của bị cáo V trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp kết luận giám định vật chứng, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo V là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo V đã Tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,78 gam là ma túy, loại Methamphetamine với lỗi cố ý đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy. Do vậy HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Khổng Trọng V đã phạm tội “ Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là phù hợp.

Điều luật quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

c. Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo đang mắc bệnh mãn tính và phải uống thuốc điều trị thường xuyên là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo V thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, vì chất ma túy là chất kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. Từ đó phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác như cướp giật, trộm cắp, lây truyền dịch bệnh HIV-AIDS là nguy hiểm cho xã hội nói chung và trên địa bàn huyện Vĩ Xuyên, tỉnh Hà Giang nói riêng. Do vậy HĐXX xét thấy cần thiết lên mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, theo khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Bị cáo V có nhân thân xấu có 04 bản án hình sự đã chấp hành xong, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học, lại phạm tội mới do vậy cần xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với bị cáo V không có công việc làm và thu nhập ổn định. HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, theo khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7] Về vật chứng:

[8] *Tịch thu tiêu hủy gồm:*

[9] 0,62 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được niêm phong trong 01 phong bì giấy bên ngoài ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 ”).

[10] 01 phong bì niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi “Vỏ bao gói và 02 phong bì niêm phong cũ”;

[11] 01 cân điện tử tiểu ly, mặt trước có màu trắng có chữ TARE và chữ MODE, mặt sau màu đen có chữ Item No. Mini2-200 200g x 0.01g (-1xCR2032 Battery, cân đã cũ đã qua sử dụng;

[12] 01 công hút bằng thủy tinh được uốn cong, một đầu có ống tròn đường kính 1,4cm, bên trong rỗng (công hút cũ đã qua sử dụng);

[13] 03 ống hút bằng nhựa màu trắng (ống nhựa đã cũ đã qua sử dụng).

(Theo như biên bản bàn giao ngày 20-4-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

[14] Theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[15] Về án phí: Buộc bị cáo V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[16] Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[17] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho V, quá trình điều tra V khai nhận khi mua ma túy của người thanh niên này V không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra, khi xác định được nhân thân, lai lịch của người thanh niên sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên bố bị cáo Không Trọng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Không Trọng V 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo V bị bắt ngày 27-01-2021.

2. Về vật chứng:

**Tịch thu tiêu hủy gồm:*

- 0,62 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được niêm phong trong 01 phong bì giấy bên ngoài mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 ”). Mặt sau có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của Bùi Trọng Th, Trần Văn V.

- 01 phong bì niêm phong bằng giấy màu trắng, bên ngoài mặt trước có ghi “Vỏ bao bì và 02 phong bì niêm phong cũ”; Mặt sau có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia.

- 01 cân điện tử tiểu ly, mặt trước có màu trắng có chữ TARE và chữ MODE, mặt sau màu đen có chữ Item No. Mini2-200 200g x 0.01g 1xCR2032 Battery, cân đã cũ đã qua sử dụng;

- 01 cồng hút bằng thủy tinh được uốn cong, một đầu có ống tròn đường kính 1,4cm, bên trong rỗng (cồng hút cũ đã qua sử dụng);

- 03 ống hút bằng nhựa màu trắng (ống nhựa đã cũ đã qua sử dụng).

(Theo như biên bản bàn giao ngày 20-4-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Không Trọng V phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21-5-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục Thi hành án dân sự -VX
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Anh Luyện